

Số: 30/KH-THNTMK

Tam Thạnh, ngày 29 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2023 – 2024

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/6/2006 về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông.

Căn cứ Thông tư 32/BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7 tháng 6 năm 2021 của BGDĐT V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về ban hành khung thời gian năm học 2023 – 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 110 /PGDĐT ngày 05/7/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học ;

Căn cứ Công văn số 176 /PGDĐT ngày 05/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học cấp tiểu học năm học 2023- 2024;

Căn cứ tình hình thực tiễn của nhà trường, Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2023-2024

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Tam Thạnh là một xã nằm về phía Tây của huyện Núi Thành, cách trung tâm huyện khoảng 18 km. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Huyện ủy, giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân huyện, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của xã trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng.

Nhân dân sống chủ yếu bằng nghề nông nghiệp, kinh tế chủ yếu thu nhập từ việc trồng rừng. Đời sống nhân dân những năm gần đây có chiều hướng phát triển đi lên; các cơ sở hạ tầng điện, đường, trường, trạm đã được đầu tư khá đồng bộ; cơ sở hành chính địa phương, các thiết chế văn hóa xã, thôn đang được

tập trung đầu tư xây dựng khá khang trang; chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới đã và đang được địa phương đẩy mạnh, đến nay đã đạt 14/19 tiêu chí. Từ đó góp phần tạo nên diện mạo mới cho địa phương Tam Thạnh và đây là điều kiện tốt cho giáo dục xã nhà phát triển đi lên.

Giá cả của một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn xã tương đối ổn định. Thị trường hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn không có diễn biến bất thường, nguồn cung các mặt hàng thiết yếu đáp ứng đầy đủ và không bị khan hiếm về số lượng, không tăng giá đột biến.

Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích cao. Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 4.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục Đào tạo huyện Núi Thành; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Tam Thạnh và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Tổng số học sinh trường có 15 lớp với 329 học sinh, trong đó nữ 156 học sinh; học sinh dân tộc 01 em, học sinh khuyết tật 4 em. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100% .

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức: 30 đ/c - Nữ: 27;

Trong đó:

+ Cán bộ quản lý : 02 đ/c - Nữ: 02;

+ Tổng phụ trách: 01 đ/c - Nữ: 01;

+ Giáo viên tiểu học: 16. Nữ: 14. Trong đó: Giáo viên chủ nhiệm: 15. Giáo viên dạy các môn: 01.

+ Giáo viên chuyên trách: 06 (01 GV Âm nhạc; 02 GV Tiếng Anh; 01 GV Tin học-CN, 01 GV Thể dục, 01 GV Mĩ thuật. Nữ: 05.

+ Nhân viên: 05 đ/c - Nữ: 04 (02 NV hợp đồng);

+ Tỷ lệ GV/lớp: 1,47. Giáo viên đạt chuẩn 21/22, tỉ lệ: 95,5% .

- Số lượng đảng viên là 13 đ/c đạt tỷ lệ 43,3%.

2.3. Về cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học: 15 phòng (1 lớp/1 phòng).

- Khối phòng phục vụ học tập gồm:

+ 02 phòng máy tính: có 35 máy tính và 02 màn hình Ti vi (TV).

+ Phòng giáo dục nghệ thuật;

+ 02 phòng học ngoại ngữ;

+ Thư viện;

- + Phòng thiết bị giáo dục;
- + Phòng truyền thông và hoạt động Đội;
- Mỗi phòng học đều trang bị đầy đủ bàn, ghế học sinh; bàn, ghế giáo viên, bảng lớp, hệ thống đèn và quạt; 01 tủ đựng hồ sơ và thiết bị dạy học.
- Mỗi cơ sở lẻ trang bị màn hình TV, lắp đặt hệ thống Internet phục vụ cho công tác dạy-học, 01 loa để phục vụ hoạt động ngoài giờ.

Mỗi phòng học và phòng chức năng đều có TV thuận lợi cho việc dạy và học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cơ sở vật chất tốt đáp ứng đầy đủ yêu cầu dạy học, hằng năm trường đều có kế hoạch mua sắm, trang bị thêm những thiết bị hiện đại để đáp ứng tốt hơn nữa nhu cầu dạy học.

- Có sân chơi, sân tập cho học sinh tham gia các hoạt động và vui chơi.
- Trường có 3 cơ sở (cơ sở 1: Phước Thạnh, cơ sở 2: Trung Hòa và cơ sở 3: Trường Thạnh).

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Xây dựng một ngôi trường hạnh phúc đem lại niềm vui và những điều tốt đẹp nhất cho học sinh. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội được bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản, đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Năm học 2023 - 2024 là năm học toàn ngành giáo dục tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện; căn cứ văn bản hướng dẫn của Phòng GDĐT Núi Thành xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp điều kiện tình hình của các địa phương; Năm học thứ ba ngành giáo dục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1,2,3,4; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học; thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng trường, điểm trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học và đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4 từ năm học 2023 - 2024 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tích cực chuẩn bị các điều

kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 5 từ năm học 2024 - 2025. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành) lớp 5.

Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 5 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 cho năm học 2024 - 2025.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu năm học 2023- 2024, trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai đạt được các mục tiêu sau:

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp Một đạt 100%.
- Duy trì sĩ số học sinh đạt 100%. Không có học sinh bỏ học giữa chừng.
- Duy trì đạt chuẩn phổ cập GDTH mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2.
- Duy trì tốt kết quả kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99% trở lên. Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.
- Về năng lực: 99% học sinh đánh giá đạt trở lên, trong đó đạt Tốt: 80%, và đánh giá Đạt: 20%.
- Về phẩm chất: 100% học sinh được đánh giá đạt trở lên, trong đó đạt Tốt: 80% và Đạt: 20%.
- Học sinh được khen thưởng: Đạt trên 60%.
- Tổ chức tốt các hội thi cấp trường, tham gia thi cấp huyện đạt kết quả. Phấn đấu mỗi hội thi, giao lưu cấp huyện đều có học sinh và giáo viên đạt giải.
- 100% giáo viên sử dụng tốt công nghệ thông tin, đồ dùng dạy học hiệu quả.
- Có ít nhất 2 tiết trải nghiệm/môn học/năm học. Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh toàn trường 02 lần/năm; các hoạt động tham quan, ngoại khóa nhân dịp các ngày lễ lớn.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (tham khảo Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (tham khảo Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

Nhà trường tổ chức học bán trú vào ngày 01/01/2023.

2.3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

Nhà trường tổ chức kế hoạch giáo dục đối với 2 điểm trường Phước Thạnh và Trường Thạnh cũng như ở điểm trường chính.

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 8 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về ban hành khung thời gian năm học 2023 – 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Nam:

- Ngày tựu trường: 29/8/2023, riêng đối với lớp 1 ngày 22/8/2023; Ngày khai giảng: 5/9/2023

- Học kỳ I: từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024 (có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở trước ngày 30/5/2024.

- Bế giảng năm học: từ ngày 25/5/2024 đến 30/5/2024.

- Hoàn thành công tác tuyển sinh đầu cấp, năm học 2024-2025: trước ngày 10/7/2024.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý, bố trí lịch dạy bù những ngày nghỉ đảm bảo tính khoa học.

4. Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần. Năm học 2023-2024 đối với khối lớp (kèm phụ lục)

Trường Tiểu học Nguyễn Trường Thị Minh Khai xây dựng thời gian thực hiện chương trình năm học 2023- 2024 cụ thể như sau:

4.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Kèm theo Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

- Thực hiện giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT); Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với cấp tiểu học của Phòng GDĐT. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.

- Tổ chức dạy học Hoạt động trải nghiệm theo Công văn số 133/PGDĐT-TH ngày 09/9/2019 về việc tổ chức thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm từ năm học 2020-2021.

- Tổ chức thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn Tiếng Việt, Đạo đức, TNXH, Hoạt động trải nghiệm, Âm nhạc, Mỹ thuật phù hợp theo từng chủ đề.

Tài liệu dạy học: Nhà trường sử dụng tài liệu GDĐT tỉnh Quảng Nam của NXB Giáo dục Việt Nam.

- Dạy học môn Tiếng Anh: Nhà trường thực hiện dạy tự chọn Tiếng Anh 1 mỗi tuần 2 tiết theo Công văn số 173/PGDĐT ngày 29/8/2023 của Phòng GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cấp Tiểu học.

Tài liệu dạy học khối 1: I learn Smart Start– Nhà xuất bản Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh.

- Thực hiện nội dung dạy học 2 buổi/ngày:

+ Thời lượng dạy học: Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần), mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

+ Nội dung giáo dục: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại CTGDPT 2018: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Hoạt động trải nghiệm; môn học tự chọn: Ngoại ngữ 1; Các hoạt động giáo dục tăng cường: luyện Toán, luyện Tiếng Việt, Kỹ năng sống, tiết đọc thư viện.

- Thực hiện giáo dục STEM: tổ chức thực hiện tích hợp vào một số môn học và hoạt động giáo dục có trong chương trình vào STEM phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

4.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Kèm theo Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2

- Thực hiện giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018; Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với cấp tiểu học của

Phòng GDĐT. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định tại Thông tư số 32/2018/ TT-BGDĐT.

- Tổ chức dạy học Hoạt động trải nghiệm theo Công văn số 133/PGDĐT-TH ngày 09/9/2019 về việc tổ chức thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm từ năm học 2020-2021.

- Tổ chức thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021,, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học và HĐTN phù hợp theo từng chủ đề.

Tài liệu dạy học: Nhà trường sử dụng tài liệu GDĐT tỉnh Quảng Nam của NXB Giáo dục Việt Nam.

- Dạy học môn Tiếng Anh: Nhà trường thực hiện dạy Tiếng Anh 2 mỗi tuần 2 tiết theo Công văn số 173/PGDĐT ngày 29/8/2023 của Phòng GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cấp Tiểu học.

Tài liệu dạy học: Tài liệu dạy học khối 2: I learn Smart Start– Nhà xuất bản Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh.

- Thực hiện nội dung dạy học 2 buổi/ngày:

+ Thời lượng dạy học: Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần), mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

+ Nội dung giáo dục: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại CTGDPT 2018: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Hoạt động trải nghiệm; môn học tự chọn: Ngoại ngữ 1; Các hoạt động giáo tăng cường: luyện Toán, luyện Tiếng Việt, Kỹ năng sống, Tiết đọc thư viện.

- Thực hiện giáo dục STEM: tổ chức thực hiện tích hợp vào một số môn học và hoạt động giáo dục có trong chương trình vào STEM phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

4.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Kèm theo Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3

- Thực hiện giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018; Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với cấp tiểu học của Phòng GDĐT. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định tại Thông tư số 32/2018/ TT-BGDĐT.

- Tổ chức dạy học Hoạt động trải nghiệm theo Công văn số 133/PGDĐT-TH ngày 09/9/2019 về việc tổ chức thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm từ năm học 2020-2021.

- Tổ chức thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021,, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn Tiếng Việt, Đạo đức, TNXH, Hoạt động trải nghiệm, Âm nhạc, Mỹ thuật phù hợp theo từng chủ đề.

Tài liệu dạy học: Nhà trường sử dụng tài liệu GDĐP tỉnh Quảng Nam của NXB Giáo dục Việt Nam.

- Dạy học môn Tiếng Anh: Thực hiện dạy học Tiếng Anh theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 3 mỗi tuần 4 tiết theo Công văn số 173/PGDDĐT ngày 29/8/2023 của Phòng GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cấp Tiểu học. Tài liệu dạy học khối 3: Global success– Nhà xuất bản Giáo dục.

- Dạy học môn Tin học: Nhà trường tổ chức dạy Tin học 1 tiết/tuần cho học sinh lớp 3 theo Chương trình GDPT 2018. Nhà trường bố trí 02 phòng máy riêng với tổng số 35 máy nên thuận lợi cho giáo viên dạy lý thuyết kết hợp với thực hành và vận dụng các phương pháp mới trong dạy học.

- Thực hiện nội dung dạy học 2 buổi/ngày cụ thể như sau:

+ Nội dung giáo dục: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Công nghệ, Tin học, Tiếng Anh; Các hoạt động giáo tăng cường: luyện Toán, luyện Tiếng Việt, Tiết đọc thư viện.

+ Thời lượng dạy học: Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần), mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

- Thực hiện giáo dục STEM: tổ chức thực hiện tích hợp vào một số môn học và hoạt động giáo dục có trong chương trình vào STEM phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

4.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Kèm theo Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4

- Thực hiện giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018; Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với cấp tiểu học của Phòng GDĐT. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định tại Thông tư số 32/2018/ TT-BGDĐT.

- Tổ chức dạy học Hoạt động trải nghiệm theo Công văn số 133/PGDDĐT-TH ngày 09/9/2019 về việc tổ chức thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm từ năm học 2020-2021.

- Tổ chức thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021,, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn Tiếng

Việt, Đạo đức, Lịch sử, Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, Âm nhạc, Mỹ thuật phù hợp theo từng chủ đề.

Tài liệu dạy học: Nhà trường sử dụng tài liệu GDĐP tỉnh Quảng Nam của NXB Giáo dục Việt Nam.

- Dạy học môn Tiếng Anh: Thực hiện dạy học Tiếng Anh theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4 mỗi tuần 4 tiết theo Công văn số 173/PGDDĐT ngày 29/8/2023 của Phòng GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cấp Tiểu học..

- Dạy học môn Tin học: Nhà trường tổ chức dạy Tin học 1 tiết/tuần cho học sinh lớp 4 theo Chương trình GDPT 2018. Nhà trường bố trí phòng máy riêng với tổng số 35 máy cho 2 cơ sở nên thuận lợi cho giáo viên dạy lý thuyết kết hợp với thực hành và vận dụng các phương pháp mới trong dạy học.

- Thực hiện nội dung dạy học 2 buổi/ngày cụ thể như sau:

+ Nội dung giáo dục: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Khoa học, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Công nghệ, Tin học, Tiếng Anh; Các hoạt động giáo tăng cường: luyện Tiếng Việt, Tiết đọc thư viện.

+ Thời lượng dạy học: Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần), mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

- Thực hiện giáo dục STEM: tổ chức thực hiện tích hợp vào một số môn học và hoạt động giáo dục có trong chương trình vào STEM phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

4.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Kèm theo Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2006 và Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với cấp tiểu học của Phòng GDĐT. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Phối hợp chặt chẽ

với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh hiệu quả, thiết thực.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Dạy học môn Tiếng Anh: mỗi tuần 4 tiết theo Công văn số 173/PGDĐT ngày 29/8/2023 của Phòng GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cấp Tiểu học..

- Dạy học môn Tin học: Nhà trường tổ chức dạy Tin học 2 tiết/tuần cho học sinh lớp 5 theo hướng dẫn tại Công văn số 125/PGDĐT-TH ngày 04/9/2019 của Phòng GDĐT. Nhà trường bố trí phòng máy riêng với tổng số 35 máy cho hai cơ sở nên thuận lợi cho giáo viên dạy lý thuyết kết hợp với thực hành và vận dụng các phương pháp mới trong dạy học.

- Thực hiện nội dung dạy học 2 buổi/ngày cụ thể như sau:

+ Nội dung giáo dục: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Thể dục, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Tiếng Anh; học tự chọn Tin học. Các hoạt động giáo dục tăng cường: Tiết đọc thư viện.

+ Thời lượng dạy học: Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần), mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

c) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4: Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Đối với học sinh lớp 5: Tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tham mưu với các cấp chính quyền, phòng tài chính đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị dạy học để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chỉ đạo kiểm kê, bổ sung, sửa chữa các phòng học, các thiết bị, đồ dùng liên quan đến công tác dạy học.

2. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ

Nâng cao chất lượng đội ngũ, tạo uy tín, tạo thương hiệu cho nhà trường;

100% CBQL đánh giá đạt mức khá trở lên theo quy định của Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; 100% GV được đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định

chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; 100% CB, GV đạt chuẩn theo quy định của Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019. Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để hỗ trợ các hoạt động thu hút nguồn nhân lực nhằm phát triển đội ngũ và ổn định lâu dài.

Nâng cao chất lượng học sinh: Không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh theo mục tiêu của CTGDPT 2018.

Đổi mới phương pháp dạy học cho giáo viên: Không ngừng bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho giáo viên về thực hiện CTGDPT 2018. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng các chuyên đề phù hợp nhất là các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Ứng dụng các phần mềm trong quản lý và dạy học. Xây dựng quy chế khuyến khích giáo viên UDCNTT trong dạy học. Củng cố hệ thống thông tin nhà trường, nhất là không ngừng cập nhật website của nhà trường và truy cập thông tin trên mạng. Mọi cán bộ, giáo viên, công nhân viên đều phải có địa chỉ email để cập nhật thông tin.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn: mỗi tháng 2 lần.

Xây dựng các nội dung chuyên đề phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu phát triển chuyên môn của giáo viên.

Phối hợp tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo cụm.

Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn triển khai đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

4. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Triển khai văn bản, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

Triển khai thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động "Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm", "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch phân công lao động phù hợp với năng lực của mỗi CBGVNV, phân công cụ thể giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên giảng dạy các môn học.

- Ra quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó. Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chương trình GDPT mới 2018, làm tốt công tác tham mưu các cấp về xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học.

2. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.
- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Duyệt tất cả các kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Trên cơ sở kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo quy định, trong đó cần chú trọng sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.
- Thực hiện kiểm tra đánh giá hoạt động chuyên môn của giáo viên.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Phối hợp với Phó Hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.
- Tổ chức tất cả các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tại trường; phối hợp với Phó Hiệu trưởng tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo kế hoạch của trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.
- Xây dựng thời khóa biểu của lớp chủ nhiệm phù hợp với Chương trình giáo dục theo chỉ đạo của nhà trường.
- Chịu trách nhiệm về chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Phối hợp với Nhà trường, Liên đội tổ chức cho HS tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.
- Tích cực nghiên cứu chương trình GDPT 2018, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, trường, cụm trường.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

- Xây dựng thời khóa biểu của môn dạy phù hợp với Chương trình giáo dục theo chỉ đạo của nhà trường.

- Chịu trách nhiệm về chỉ tiêu được giao và chất lượng giáo dục, công việc do mình phụ trách.

- Bồi dưỡng học sinh năng khiếu đạt giải cao.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, gia đình học sinh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong dạy học và giáo dục học sinh.

- Tích cực nghiên cứu chương trình GDPT 2018, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, trường, cụm trường.

7. Nhân viên

7.1 Nhân viên Thư viện, thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Phối hợp các tổ chuyên môn rà soát, báo cáo, đề xuất mua sắm sách, thiết bị phục vụ giảng dạy một cách kịp thời, chính xác theo quy định.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Khuyến khích HS tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Phối hợp Liên đội tổ chức tốt Ngày hội đọc sách vì tương lai.

7.2 Nhân viên kế toán – Y tế

- Lên kế hoạch thu chi tài chính trong nhà trường.

- Hoàn thành nhiệm vụ kế toán đơn vị.

- Kiểm tra và hoàn thiện chứng từ thu chi tài chính.

- Đảm bảo đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo yêu cầu.

- Thanh quyết toán chính xác rõ ràng các loại quỹ theo đúng Luật tài chính.

- Thực hiện báo cáo kết quả công khai tài chính theo quy định;

- Thực hiện phụ trách tiền lương, lĩnh lương (qua thẻ ATM) và các khoản phụ cấp lương bảo hiểm đúng quy định.

- Thực hiện chế độ bảo hiểm GV, HS .

- Thống kê báo cáo về CSVC cũng như biểu mẫu báo cáo của ngành.

- Quản lý hồ sơ công chức - viên chức trong nhà trường

- Chuẩn bị nước uống để Hiệu trưởng tiếp khách và khi tổ chức lễ hội,...

- Làm nhân viên y tế nhà trường;

- Làm một số nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.

*** Y tế:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học.

- Phối hợp với trung tâm y tế và trạm trên địa bàn thực hiện các nội dung:

+ Phối hợp kiểm tra, theo dõi, đánh giá sức khỏe học sinh

+ Kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe của học sinh: Đo chiều cao, cân nặng,....

+ Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí.

+ Phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh.

+ Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh.

+ Thông báo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh.

+ Sơ cứu, cấp cứu theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

+ Tổ chức các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh, tẩy giun định kỳ (nếu có) cho học sinh.

+ Tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực.

+ Tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn - giáo dục sức khỏe.

+ Biên soạn, sử dụng các tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe với nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện cụ thể của từng địa phương.

+ Tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh; hướng dẫn cho học sinh biết tự chăm sóc sức khỏe; trường hợp trong trường học có học sinh khuyết tật thì tư vấn, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật hòa nhập.

7.3 Nhân viên văn thư – Thủ quỹ

*** Nhiệm vụ văn thư:**

- Cập nhật, lưu trữ các báo cáo đi, đến vào sổ;

- Nhập báo cáo thống kê trên phần mềm.

- Soạn thảo tờ trình, Quyết định.

- Nộp kế hoạch, báo cáo bản giấy,... về cấp trên theo yêu cầu.

- Phụ trách công tác vệ sinh văn phòng, phòng Hiệu trưởng;

- Chuẩn bị nước uống để Hiệu trưởng tiếp khách và khi tổ chức lễ hội,...

- Làm một số nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.

*** Nhiệm vụ thủ quỹ:**

- Thu và quản lý các loại quỹ, cùng kế toán cân đối quỹ thu chi.
- Hàng tháng tổng hợp, báo cáo số lượng tiền mặt và số dư quỹ để cho kế toán báo cáo Hiệu trưởng.
- Thủ quỹ chỉ được phát tiền khi có phiếu chi hoặc phiếu tạm ứng do Hiệu trưởng ký duyệt.

7.4. Nhân viên Bảo vệ - Tạp vụ

- Làm việc theo nội quy và quy định của trường, phải bảo vệ từ 16 giờ 30 đến 6 giờ sáng (Bảo vệ ban đêm), từ 6h30 đến 16h 30 (Ban ngày)
- Ngắt, đóng điện, đèn, quạt theo quy định.
- Thường xuyên tham mưu với Hiệu trưởng về công tác An ninh trường học, cảnh quang môi trường, PCCC, Phòng chống lụt bão...
- Quản lý và bảo vệ toàn bộ tài sản của nhà trường.
- Mất tài sản phải bồi thường bằng tiền hoặc hiện vật theo giá hiện hành.
- Chăm sóc cây cảnh, cắt cỏ, tu sửa nhỏ các công trình, phục vụ dạy và học, công trình vệ sinh.
- Xử lý rác thải hằng ngày.
- Trang trí khi trường tổ chức lễ, hội và các hoạt động ngoại khóa,...
- Thực hiện một số nhiệm vụ khác khi hiệu trưởng phân công.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (để báo cáo);
- Đảng ủy, UBND xã (để báo cáo);
- Chi bộ (để lãnh đạo);
- Các tổ chuyên môn (để thực hiện);
- BCHCD, các hội đoàn thể (để phối hợp);
- Ban TTND (để giám sát);
- Lưu: VT, HT.



Phạm Thị Ngọc Thuý

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
TRƯỜNG PHÒNG**

The image shows a red circular official stamp of the school principal. The text inside the stamp includes 'PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO H. NÚI THÀNH T. QUẢNG NAM' around the bottom edge. A blue ink signature is written over the stamp.

Trần Duy Cảnh

Phụ lục 1
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học: 2023 – 2024

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục
(Kèm theo Công văn số 1338/SGDDĐT-GDTH ngày 28/6/2021)

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119				280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85				175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17				35	18	17
4	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Lịch sử và địa lí										70	36	34	70	36	34
6	Khoa học										70	36	34	70	36	34
7	Kỹ thuật													35	18	17
8	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	GDTC/Thể dục	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
10	Giáo dục tập thể (Chào cờ + SHTT)													70	36	34
11	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51			

12	Tin học và công nghệ							70	36	34	70	36	34			
13	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)							140	72	68	140	72	68	140	72	68
2. Môn học tự chọn																
1	Ngoại ngữ 1 (lớp 1, 2) - Tiếng Anh	70	36	34	70	36	34									
2	Tin học (lớp 4,5)													70	36	34
3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)																
1	Luyện Toán	35	18	17	35	18	17	35	18	17						
2	Luyện Tiếng Việt	70	36	34	70	36	34	70	36	34	35	18	17			
3	Kỹ năng sống	35	18	17	35	18	17									
4	Tiết đọc thư viện	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
TỔNG		1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học
(Kèm theo Công văn số 1338/SGDDĐT-GDTH ngày 28/6/2021)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Chào năm học mới- Vui khỏe, an toàn	- Khai giảng năm học mới 2023 – 2024 - Tổ chức "Tết trung thu".	- Tập trung - Trải nghiệm	05/09/2023 29/9 (15/8 ÂL)	- Ban Hoạt động NGLL, GVCN, HS - Ban Hoạt động NGLL, GVCN, HS	- Lãnh đạo địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh.
Tháng 10	Chăm ngoan học tốt	- Tổ chức "Hội khỏe Phù Đổng" cấp trường - Phát động "Tuần lễ học tập suốt đời" - Tổ chức cuộc thi Trang trí lớp học.	- Hội thi - Tập trung - Theo lớp	30/9 – 15/10/2023 02/10 – 31/10/2023 09/10 - 20/10/2023	- Ban Hoạt động NGLL, GVCN, GV giáo dục thể chất, HS - GV TPT, GVCN, nhân viên thư viện, HS - GVCN các lớp, Ban Hoạt động NGLL	

Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	- Phát động, tổ chức hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam	- Tập trung, theo lớp	06-17/11/2023	- Ban Hoạt động NGLL, GVCN, HS	TPT, GVCN
Tháng 12	Nguồn cội	- Tổ chức chuỗi hoạt động chào mừng Ngày TLQĐND Việt Nam (viếng hương NTLS, tặng quà gia đình chính sách, ...)	- Đi thực tế	12-22/12/2023	- Ban Hoạt động NGLL, GVCN, HS tiêu biểu	- GV Chi đoàn trường, Đoàn xã Tam Thạnh
Tháng 1+2	Mừng Đảng mừng Xuân	- Tổ chức thi trang trí Tết cổ truyền	- Hoạt động TN	22-31//02/2024	- Ban Hoạt động NGLL, GVCN, HS cơ sở	Phụ huynh học sinh
Tháng 3	Chung tay xây dựng Đội-Cùng tiến bước lên Đoàn	- Tổ chức Ngày hội thiếu nhi vui khỏe	- HĐTN	22/3/2023	- Ban Hoạt động NGLL, GVCN, HS	- GV Chi đoàn trường, Đoàn xã Tam Thạnh, Phụ huynh học sinh
Tháng 4	Hành trình non sông	- Hưởng ứng Ngày sách Việt Nam 21/4	- Hội thi	19/4/2024	- Ban Hoạt động NGLL, GVCN, nhân viên thư viện	

Tháng 5	Sáng mãi niềm kính yêu	- Tổ chức các hoạt động chào mừng kỉ niệm 83 năm Ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh. - Tổ chức Đại hội Châu ngoan Bác Hồ	- Trò chơi, sinh hoạt tập thể - Đại hội	13/5/2024 20/5/2024	- Ban Hoạt động NGLL, GVCN, HS - Ban Hoạt động NGLL, GVCN, HS tiêu biểu	- GV Chi đoàn trường - GV Chi đoàn trường, Đoàn xã Tam Thạnh
		- Tổ chức các hoạt động hè cho học sinh.	- Tập trung	- Từ ngày 01/6 – 30/8	- Học sinh	- TPT, Bí thư Chi đoàn trường, Hội đồng Đội xã.
Tháng 6,7,8	Hè vui – Khỏe – Bò ích					

**Phụ lục 1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học
và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần**

Năm học: 2023-2024 đối với khối lớp 1, 2, 3,4 ,5

(Kèm theo Công văn số 1338/SGDDT-GDTH ngày 28/6/2021)

TUẦN 01									
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2 (04/9)	Thứ 3 (05/9)	Thứ 4 (06/9)	Thứ 5 (07/9)	Thứ 6 (08/9)	Thứ 7 (10/9)	Chủ nhật (11/9)	
Sáng	1	Nghỉ bù lễ 02/9					Dạy bù TKB chiều thứ 2		
	2								
	3								
	4								
Chiều	5					Dạy bù TKB sáng thứ 2			
	6								
	7								
Tổng số tiết/tuần		06 tiết/1 khối lớp							

TUẦN 17									
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2 (25/12)	Thứ 3 (26/12)	Thứ 4 (27/12)	Thứ 5 (28/12)	Thứ 6 (29/12)	Thứ 7 (30/12)	Chủ nhật (31/12)	
Sáng	1								
	2								

	3								
	4								
Chiều	5					Dạy bù TKB sáng thứ 2 ngày 01/01/2024			
	6								
	7								
Tổng số tiết/tuần		03 tiết/1 khối lớp							

TUẦN 18										
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2 (01/01/2024)	Thứ 3 (02/01/2024)	Thứ 4 (03/01/2024)	Thứ 5 (04/01/2024)	Thứ 6 (05/01/2024)	Thứ 7 (06/01/2024)	Chủ nhật (07/01/2024)		
Sáng	1	Nghỉ Tết dương lịch								
	2									
	3									
	4									
Chiều	5						Dạy bù TKB chiều thứ 2 ngày 01/01/2024			
	6									
	7									
Tổng số tiết/tuần		03 tiết/ 1 khối lớp								

TUẦN 31										
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2 (01/4)	Thứ 3 (02/4)	Thứ 4 (03/4)	Thứ 5 (04/4)	Thứ 6 (05/4)	Thứ 7 (06/4)	Chủ nhật (07/4)		

Sáng	1				Nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương	Dạy bù 4 tiết TKB sáng thứ 5 tuần 31		
	2							
	3							
	4							
Chiều	5					Dạy bù 3 tiết TKB chiều thứ 5 tuần 31		
	6							
	7							
Tổng số tiết/tuần		07 tiết/1 khối lớp						

TUẦN 32									
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2 (25/12)	Thứ 3 (26/12)	Thứ 4 (27/12)	Thứ 5 (28/12)	Thứ 6 (29/12)	Thứ 7 (30/12)	Chủ nhật (31/12)	
Sáng	1						Dạy bù TKB sáng thứ 3 ngày 30/4/2024		
	2								
	3								
	4								
Chiều	5					Dạy bù TKB chiều thứ 3 ngày 30/4/2024			
	6								
	7								
Tổng số tiết/tuần		07 tiết/1 khối lớp							

TUẦN 33									
THỜI GIAN		Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Ngày/tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2 (29/4)	Thứ 3 (30/4)	Thứ 4 (01/5)	Thứ 5 (02/5)	Thứ 6 (03/5)	Thứ 7 (04/5)	Chủ nhật (05/5)	
Sáng	1		Nghỉ lễ 30/4	Nghỉ lễ 01/5			Dạy bù 4 tiết TKB sáng thứ 5 tuần 33		
	2								
	3								
	4								
Chiều	5					Dạy bù 3 tiết TKB chiều thứ 5 tuần 33			
	6								
	7								
Tổng số tiết/tuần		07 tiết/1 khối lớp							

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Chi chú
1	Các ngày nghỉ trong năm	33 tiết/lớp	
2	Tổng số tiết học kỳ I	12 tiết/lớp	
3	Tổng số tiết học kỳ II	21 tiết/lớp	